

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ Q  
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 05/2021/QĐST-DS

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Q, ngày 08 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 50/2020/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Q.

Địa chỉ: Tầng 1 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur phường B, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V - Chức vụ: Tổng giám đốc.

- Người được ủy quyền: Bà Trần Thu H. Chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ KHCN.

- Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Hoàng Q. Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Q chi nhánh Quảng Ninh.

- **Bị đơn:** Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Xóm 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Công Q, sinh năm 1999;  
Địa chỉ: Xóm 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Phạm Thị Th đồng ý trả số tiền đã vay theo hợp đồng tín dụng số 219.HDDTD1.026.17 ngày 25/8/2017 và hợp đồng tín dụng số

222.HDDTD1.026.18 ngày 29/6/2018 tạm tính đến ngày 26/02/2021 là: 280.010.132đ (hai trăm tám mươi triệu không trăm mười nghìn một trăm ba mươi hai đồng), trong đó: Nợ gốc 245.073.629đ (hai trăm bốn mươi năm triệu không trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi chín đồng); Nợ lãi 34.936.503đ (ba mươi tư triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm linh ba đồng), nếu chị Th không thực hiện việc trả nợ như đã thỏa thuận (trả không đúng hoặc trả không đủ hoặc không trả) thì Ngân hàng có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi nợ gồm: Quyền sử dụng 62,4m<sup>2</sup> đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ: Xóm 4, xã L, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CE 000633, sổ vào sổ cấp GCN: 1269 do UBND thị xã Q cấp ngày 07/8/2017 mang tên ông Trần Công Q.

Tài sản trên đã được Văn phòng công chứng Ưông Bí, tỉnh Quảng Ninh công chứng ngày 25/8/2017 và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Kể từ ngày 27/02/2021 chị Phạm Thị Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 219.HDDTD1.026.17 ngày 25/8/2017 và hợp đồng tín dụng số 222.HDDTD1.026.18 ngày 29/6/2018 đã ký cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì chị Thoáng còn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng) Ngân hàng đã nộp tạm ứng để chi phí. Chị Th tự nguyện chịu toàn bộ số tiền trên và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng.

4. Về án phí: Chị Phạm Thị Thoáng tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 7.000.253đ (bảy triệu hai trăm năm mươi ba nghìn đồng).

- Ngân hàng TMCP Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng số tiền là: 6.510.000đ (sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0001564 ngày 28/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Q;
- Lưu HSVA.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Văn Điền***